

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 544/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 16 tháng 5 năm 2018

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục gồm 05 thủ tục hành chính mới  
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 05 thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo Quyết định số 4441/QĐ-BNN-BVTV ngày 31/10/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH



Võ Ngọc Thành

Phụ lục

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN  
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 34 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2018  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)



Ban hành thủ tục hành chính		Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
01	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón (đối với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón)	20 ngày làm việc	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	3.000.000 đ	- Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ; - Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 14/2018/TT-BTC ngày 07/02/2018 của Bộ Tài chính;
02	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón (đối với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón)	- 20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) đối với trường hợp	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	1.200.000 đ	- Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ; - Thông tư số





<p>03</p> <p>Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón</p>	<p>cấp lại khi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón hết hạn.</p> <p>- 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón bị mất, hư hỏng, thay đổi nội dung thông tin ghi trên Giấy chứng nhận.</p>			<p>207/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư 14/2018/TT-BTC ngày 07/02/2018 của Bộ Tài chính;</p>
	<p>10 ngày làm việc</p>	<p>Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật</p>	<p>500.000đ</p>	<p>- Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ; - Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư 14/2018/TT-BTC ngày 07/02/2018 của Bộ Tài chính;</p>

*Handwritten signature or mark.*

04	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	5 ngày làm việc	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	200.000đ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ Tài chính;</li> <li>- Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính;</li> <li>- Thông tư 14/2018/TT-BTC ngày 07/02/2018 của Bộ Tài chính;</li> </ul>
05	Thủ tục xác nhận nội dung quảng cáo và đăng ký hội thảo phân bón	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) đối với trường hợp xác nhận nội dung quảng cáo phân bón.</li> <li>- 01 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) đối với trường hợp đăng ký hội thảo phân bón.</li> </ul>	Sở Nông nghiệp và PTNT	Chưa có quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ.</li> </ul>

